

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi.⁽¹⁾: Ủy ban nhân dân xã Mèo Vạc.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: HỒ THỊ DÍ. Sinh năm 1971

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾

Số CCCD: 002171000438, ngày cấp 03/4/2021; nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

c) Địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn Sảng Pả B, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang.

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0347899233. Hộp thư điện tử (nếu có):...

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*: *(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)*

a) Thửa đất số: 213. 2.2. Tờ bản đồ số: 66

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Tổ 2, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang.

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 294,3 m²; sử dụng chung: 0 m²; sử dụng riêng: 294,3 m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: Đất trồng cây hàng năm khác; từ thời điểm: năm 1990.

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Đất do gia đình khai phá, canh tác và sử dụng ổn định từ năm 1990 cho đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa

đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

- a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:
- b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².
- c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².
- d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾:m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾:m².
- đ) Số tầng: ... tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.
- e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:
- g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:
- h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:
(Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)

- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐
- d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:

(1) Căn cước công dân (phô tô).

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Mêo Vạc, ngày 08 tháng 6 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))



Hò Thị Dí

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
KIỂM TRA HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, vào hồi 16 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại thửa đất Bà Hồ Thị Dí thường trú tại thôn Sảng Pả B, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ thửa đất tại tổ 2, xã Mèo Vạc.

Chúng tôi gồm:

I. Thành phần

- Bà: Bùi Thị Thu Hiền - Chức vụ: Công chức phòng Kinh tế.
- Ông: Thào Mí Thề - Tổ trưởng tổ 2.
- Bà: Hồ Thị Dí - Chủ sử dụng đất.
- Ông: Vàng Mí Thành - Hộ gia đình giáp ranh.
- Bà: Doãn Thị Liên - Hộ gia đình giáp ranh.
- Ông: Nguyễn Sơn Tùng - Hộ gia đình giáp ranh.
- Bà: Sùng Thị Pà - Hộ gia đình giáp ranh.

II Nội dung làm việc

Căn cứ đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của Bà Hồ Thị Dí thường trú tại thôn Sảng Pả B, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ thửa đất tại tổ 2, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang.

Chúng tôi tiến hành kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng tranh chấp tại thửa đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất như sau: Theo đơn đề nghị thửa đất số 213, số tờ bản đồ số 66, diện tích 294,3 m² đang sử dụng đất trồng cây hàng năm khác tại tổ 2, xã Mèo Vạc.

1. Nguồn gốc sử dụng đất

Thửa đất số 213, số tờ bản đồ số 66, diện tích 294,3 m² do gia đình khai phá, canh tác và sử dụng ổn định từ năm 1990 cho đến nay.

2. Hiện trạng sử dụng đất

Thửa đất số 213 đang sử dụng đất trồng cây hàng năm khác tại tổ 2, xã Mèo Vạc, tài sản gắn liền với đất không có.

3. Tình trạng tranh chấp đất đai

Thửa đất đang sử dụng đất ổn định, không xảy ra tranh chấp với các hộ gia đình liền kề.

III. Tổng kết kết quả kiểm tra thửa đất

Qua kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc sử dụng đất tại thửa đất số 213, số tờ bản đồ số 66, diện tích 294,3 m² đang sử dụng đất trồng cây hàng năm

khác tại tổ 2, xã Mèo Vạc, sử dụng ổn định, đúng ranh giới, đúng vị trí thửa đất, tài sản gắn liền với đất không có, thửa đất không có xảy ra tranh chấp với các hộ gia đình liền kề. Nguồn gốc đất do gia đình khai phá, canh tác và sử dụng ổn định từ năm 1990 cho đến nay.

Biên bản kết thúc hội 16 giờ 45 phút cùng ngày, đã thông qua cho các bên cùng nghe, nhất trí, ký tên./.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN


Đoàn Thị Liên

ĐD CÁC HỘ GIA ĐÌNH GIÁP RANH

 
Đoàn Thị Liên Vương Nữ Thảo

 
Nguyễn Sơn Tùng Sùng Thị Pà

TỔ TRƯỞNG TỔ 2


Hồ Thị Dị
CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT


Hồ Thị Dị



TỈNH HÀ GIANG
HUYỆN MÈO VẠC
UBND THỊ TRẦN MÈO VẠC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35/2022/TLKT

TT. Mèo Vạc, ngày 27 tháng 09 năm 2022.

TRÍCH LỤC KHAI TỬ

Họ, chữ đệm, tên: SÙNG MÍ VÀ

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1971

Giới tính: Nam

Dân tộc: HMông

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 002071000423

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 002071000423, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 04/04/2021

Đã chết vào lúc 19 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 11 năm 2021 ghi bằng chữ: Mười chín giờ, không phút, ngày mười ba, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi một

Nơi chết: Thôn Sàng Pả B, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang

Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử số do cấp ngày //

Họ, chữ đệm, tên người đi khai tử: Sùng Mí Sính

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 002094000572, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 04/04/2021

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

Phó chủ tịch



Ly Mí Lữ